TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐẮK MIL** **TỈNH ĐẮK NÔNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số:17/2021/HS-ST
Ngày 31/5/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK MIL, TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lại Hồng Duy.

Các hội thẩm nhân dân:Ông Phan Sỹ Phác và ông Nguyễn Duy Chấn.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Kim Tuấn – Thư ký của Tòa án nhân dân huyện Đắk Mil.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil tham gia phiên tòa: Ông ĐinhT Hòa - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số:22/2021/TLST-HS, ngày 19/5/2021, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:19/2020/QĐXXST-HS ngày 19/5/2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: H- sinh năm 1991; Tên gọi khác: không; nơi sinh: tỉnh Hà Tĩnh; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở trước khi phạm tội: Thôn Đ, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đăk Nông; Trình độ học vấn: 08/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Công giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông C, trú tại thôn Đ, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông và con bà B; Tiền án, tiền sự: Không; Bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày khởi tố bị can.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Anh D, sinh năm 1996, vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn H, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông.

- Người làm chứng:

1. Anh K, sinh năm 1993, vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn P, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông.

2. Anh T, sinh năm 1992, vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn Đ, xã T, huyện K, tỉnh Đắk Nông.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng tháng 7/2020, H đi làm ăn tại khu vực gần cửa khẩu Bờ Y, tỉnh Kon Tum có gặp một đối tượng (chưa rõ nhân thân lai lịch) mua 17 gói pháo nổ (gồm 13 gói pháo bi loại nhỏ với giá 100.000 đồng/gói; 04 gói pháo bi loại lớn với giá 300.000 đồng/gói) và 02 hộp pháo hoa nổ loại 49 ống với giá 300.000 đồng/hộp, với tổng số tiền là 3.100.000 đồng rồi đem về cất giấu ở nhà thuộc Thôn H, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông với mục đích để bán kiếm lời trong dịp tết Nguyên đán năm 2021.

Đến ngày 12/01/2021, H bán 01 hộp pháo hoa nổ cho 01 đối tượng (chưa rõ nhân thân lai lịch) với giá 1.300.000 đồng. Đến khoảng 20 giờ 45 phút, ngày 19/01/2021, D đến nhà liên hệ mua pháo nổ, H đã bán 04 gói pháo bi loại lớn với giá 500.000 đồng/gói và 03 gói pháo bi loại nhỏ với giá 300.000 đồng/gói với tổng số tiền là 2.900.000 đồng, nhưng do D chưa có tiền nên H cho D nợ. Sau đó, D thuê xe taxi biển số 48A- 111.29 do anh T làm tài xế chở D về khu vực thị trấn Đắk Mil, đến 21 giờ 00 phút, cùng ngày khi đến khu vực thôn Minh Đoài, xã Đức Minh, huyện Đắk Mil thì bị cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Mil phát hiện bắt quả tang D đang có hành vi tàng trữ 07 gói ni lông bên trong có các vật thể có vỏ bọc bằng nhựa hình cầu được đựng trong một bao tải màu xanh.

Quá trình làm việc, D khai mua số pháo trên của H nên cơ quan điều traT hành khám xét khẩn cấp tại nhà H thu giữ 10 gói ni lông bên trong có các vật thể có vỏ bọc bằng nhựa hình cầu; 01 hộp giấy hình hộp có kích thước là 16 cm x 16 cm x 10 cm có ghi chữ Blessing Auspicious, bên trong có chứa 49 ống giấy hình trụ tròn dài 10 cm, đường kính 2,3 cm.

Tại Kết luận giám định số 775/C09B ngày 26/01/2021 của Phân viện khoa học hình sự Bộ Công an tại thành phố Hồ Chí Minh kết luận:

- 07 túi ni lông chứa các vật hình cầu (dạng giống quả bóng) vỏ bằng nhựa nhiều màu sắc, đường kính 2 cm và 2,7 cm, một đầu có gắn đoạn dây màu xanh đều là pháo nổ. Khi đốt phát raTg nổ lớn. Tổng khối lượng là 2,3 kg.

- 10 túi ni lông chứa các vật hình cầu (dạng giống quả bóng) vỏ bằng nhựa nhiều màu sắc, đường kính 2 cm, một đầu có gắn đoạn dây màu xanh đều là pháo nổ. Khi đốt phát ra tiếng nổ lớn. Tổng khối lượng là 2,2 kg.

- 01 khối hình hộp chữ D có kích thước (16 cm x 16 cm x 10 cm) bên ngoài bọc giấy nhiều màu sắc, bên trong có chứa 49 ống giấy hình trụ tròn dài 10 cm, đường kính 2,3 cm là pháo nổ (pháo hoa nổ). Khi đốt bay lên cao, nổ và phát ra ánh sáng màu. Khối lượng là 1,8 kg.

Tại bản cáo trạng số:22/CTr-VKS, ngày 18/5/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông đã truy tố bị cáo H về tội "Buôn bán hàng cấm" theo điểm c khoản 1 Điều 190 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo H phạm tội *"Buôn bán hàng cấm"*

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 190, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo mức án từ 12 đến 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 đến 30 tháng.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự, Căn cứ Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự; Đề nghị:

Chấp nhận cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Mil đã tịch thu và tiêu huỷ 6,3 kg pháo nổ.

Chấp nhận cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Mil đã thu giữ sau đó trả lại 01 điện thoại di động nhãn hiệu LV Mobile màu đen bên trong có gắn sim số 0965.983.255 cho D và trả lại 01 điện thoại di dộng nhãn hiệu Iphone màu đen bên trong có gắn sim số 0838.412.788 cho H do không liên quan đến hành vi phạm tội.

Tịch thu, tiêu huỷ 01 bao tải màu xanh do không còn giá trị sử dụng.

Truy thu, sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 1.300.000 đồng bị cáo thu lợi bất chính từ việc bán pháo cho đối tượng (chưa rõ nhân thân lai lịch) vào ngày 12/01/2021.

Trong vụ án còn có: D có hành vi mua 2,3 kg pháo nổ, quá trình điều tra xác định, D chưa có tiền án, tiền sự, hành vi của D chưa đến mức phải xử lý hình sự, vì vậy Công an huyện Đắk Mil đã đề nghị UBND huyện Đắk Mil xử phạt vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật. Đối tượng (chưa rõ nhân thân lai lịch) đã bán pháo nổ cho bị cáo và đối tượng mua pháo của bị cáo vào ngày 12/01/2021, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Mil tiếp tục tiến hành xác minh làm rõ, khi nào có căn cứ sẽ xử lý sau. Đối với anh T là tài xế xe taxi biển số 48A- 111.29 chở D, do không biết D tàng trữ Pháo nổ nên không xem xét xử lý.

Tại phiên toà, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Bản cáo trạng đã nêu. Bị cáo không bào chữa, không tranh luận gì mà chỉ xin giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo một cơ hội để sửa chữa những lỗi lầm sớm trở thành người công dân tốt, sống có ích.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo và lời khai của những người tham gia tố tụng khác có trong hồ sơ vụ án;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Đắk Mil, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ Luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, những người tham gia tố tụng không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quanT hành tố tụng, ngườiT hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quanT hành tố tụng, ngườiT hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo H đã khai nhận hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện đúng như diễn biến sự việc mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil đã truy tố, lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với người liên quan, người làm chứng và các chứng cứ, tài liệu thu thập có lưu trong hồ sơ vụ án được thẩm tra công khai.

[3] Hội đồng xét xử xét thấy: Khoảng tháng 7 năm 2020, H đã có hành vi mua trái phép pháo nổ là hàng cấm với số tiền 3.100.000 đồng mục đích bán lại kiếm lời. Đến ngày 12/01/2021, H bán 01 hộp pháo hoa nổ với giá 1.300.000 đồng. Khoảng 20 giờ 45 phút, ngày 19/01/2021, Thôn H, xã Đ, huyện Đ, Htiếp tục bán 2,3 kg pháo nổ cho D thì bị cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Mil phát hiện, bắt quả tang thu giữ toàn bộ tang vật là 6,3 kg pháo nổ. Do đó, Hội đồng xét xử đủ căn cứ để kết luận hành vi của bị cáo H đã phạm tội "Buôn bán hàng cấm" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 190 của Bộ luật hình sự.

Điều 190 Bộ luật hình sự quy định:

1. Người nào thực hiện một trong các hành vi sau đây, nếu không thuộc trường hợp quy định tại các điều 232, 234, 244, 246, 248, 251, 253, 254, 304, 305, 306, 309 và 311 của Bộ luật này, thì bị phạt tiền từ 100.000.000 đồng đến 1.000.000.000 đồng hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

c) ..., buôn bán pháo nổ từ 06 kilôgam đến dưới 40 kilôgam;

..."

[4] Xét quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có cơ sở, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[5] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi phạm tội của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó trực tiếp xâm phạm đến việc quản lý độc quyền của nhà nước. Bị cáo là công dân có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo biết được hành vi buôn bán 6.3 kg pháo nổ nhằm mục đích bán kiếm lời là loại

hàng hóa mà Nhà nước cấm buôn bán là vi phạm pháp luật. Nhưng với ý thức coi thường pháp luật, muốn kiếm tiền để tiêu xài bị cáo đã lợi dụng sự sơ hở trong việc quản lý của cơ quan chức năng để thực hiện hành vi mua bán pháo nổ. Do đó, để đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật, Hội đồng xét xử xét thấy cần xử phạt bị cáo mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo và răn đe phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

[6] Tình tiết tăng nặng và nhân thân: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng quy định tại Điều 52 của Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tiền án, tiền sự. Nhân thân bị cáo tốt.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình gây ra, bị cáo có ông nội là người có công với nước được tặng chương kháng chiến hạng nhất, hoàn cảnh gia đình khó khăn, có xác nhận của chính quyền địa phương. Bị cáo tự nguyện giao nộp toàn bộ số lượng pháo trong quá trình điều tra. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[8] Bị cáo không có tình tiết tăng nặng, ngoài lần phạm tội này bị cáo luôn tôn trọng các quy tắc xã hội, chấp hành đúng chính sách, pháp luật, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ của công dân nơi cư trú, không vi phạm các điều mà pháp luật cấm; chưa bao giờ bị kết án và chưa bị xử lý vi phạm hành chính. Bị cáo là người có nhân thân tốt, bị cáo có địa chỉ cư trú rõ ràng, có tình tiết giảm nhẹ. Xét thấy, bị cáo có khả năng tự cải tạo và việc cho bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội và không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Do đó, không cần phải bắt buộc bị cáo chấp hành hình phạt tù, mà cho bị cáo hưởng án treo dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương cũng đủ để bị cáo học tập, cải tạo trở thành người công dân tốt có ích cho gia đình và xã hội. Nên cần áp dụng Điều 65 BLHS và Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao là có cơ sở.

[9] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

- Chấp nhận cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Mil đã tiêu huỷ 6,3 kg pháo nổ.

- Chấp nhận cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Mil đã trả lại 01 điện thoại di động nhãn hiệu LV Mobile màu đen bên trong có gắn sim số 0965.983.255 cho D và trả lại 01 điện thoại di dộng nhãn hiệu Iphone màu đen bên trong có gắn sim số 0838.412.788 cho H do không liên quan đến hành vi phạm tội.

- Tịch thu, tiêu huỷ 01 bao tải màu xanh do không còn giá trị sử dụng.

- Truy thu, sung vào ngân sách nhà nước số tiền 1.300.000 đồng bị cáo thu lợi bất chính từ việc bán pháo.

[10] Trong vụ án còn có một số vấn đề sau: D có hành vi mua 2,3 kg pháo nổ.Tuy nhiên, hành vi của D chưa đến mức phải xử lý hình sự. Vì vậy, đã xử lý phạt vi phạm hành chính đối với D theo quy định của pháp luật; Đối tượng đã bán và đối tượng mua pháo nổ với bị cáo, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Mil tiếp tụcT hành xác minh làm rõ, khi nào có căn cứ sẽ xử lý sau; Anh T là tài xế xe taxi biển số 48A-111.29 chở D, do không biết D tàng trữ pháo nổ nên không xem xét xử lý.

[11] Về án phí: Bị cáo H phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo H phạm tội *"Buôn bán hàng cấm"*.

2. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự; Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao về hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự.

2.1. Xử phạt: Bị cáo H 01 (Một) năm tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 02 (hai) năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Giao bị cáo H về cho UBND xã Đắk Sắk, huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với cơ quan, tổ chức, chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

- Trong thời gian thử thách nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự hai lần trở lên, thì Toà án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự.

- Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự năm 2019.

3. Về vật chứng trong vụ án: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

- Chấp nhận cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Mil đã tiêu huỷ 6,3 kg pháo nổ.

- Chấp nhận cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Mil đã trả lại 01 điện thoại di động nhãn hiệu LV Mobile màu đen bên trong có gắn sim số 0965.983.255 cho

D và trả lại 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu đen bên trong có gắn sim số 0838.412.788 cho Cao Minh Huân.

(*Theo biên bản về việc trả lại đồ vật, tài liệu giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Mil với anh D, với bị cáo Hvào ngày 28/4/2021*)

- Tịch thu và tiêu huỷ 01 bao tải màu xanh do không còn giá trị sử dụng.

(*Theo biên bản giao, nhận vật chứng giữa cơ quan điều tra Công an huyện Đắk Mil với Chi cục thi hành án dân sự huyện Đắk Mil ngày 19/5/2021*)

- Truy thu và sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 1.300.000 đồng (*Một triệu ba trăm ngàn đồng*) của bị cáo H.

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo H phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo toàn bộ bản án trong thời hạn 15 ngày tròn, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Trường hợp bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7,7a,7b và 9 Luật thi hành án Dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Đắk Mil;
- Cơ quan điều tra CA huyện Đắk Mil;
- Cơ quan THAHS CA huyện Đắk Mil;
- Nhà tạm giữ CA huyện Đắk Mil;
- Bộ phân nghiệp vụ CA huyện Đắk Mil;
- Chi cục THADS huyện Đắk Mil;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lại Hồng Duy